Trâm bầu

Tên khác: Chưn bầu
Tên khoa học: *Combretum quadrangulare* Kurz
Họ Trâm bầu: Combretaceae

Hình thái:

Cây gỗ trung bình, cao 15m, đường kính 30m. Vỏ thân màu nâu xám. Cành nhánh thường có gai. Lá đơn, mọc đối, hình thuôn ngược, mặt dưới có lông.
Hoa tự gié, hoa lưỡng tính, hoa nhỏ màu vàng nhạt, cánh hoa 5.
Quả khô, có 4 cánh mỏng, hạt: 1.
Mùa hoa quả: từ tháng 6-10.

Sinh thái:

Mọc ở rừng khô thưa, vùng thấp, đất ngập nước, hoặc ven sông, kênh rạch. Cao độ dưới 100m. Tái sinh hạt và chồi đều tốt.

Phân bố:

- Thế giới: phân bố ở Đông Nam Á,...
- Việt Nam: chủ yếu ở Nam Trung bộ và Nam bộ.
- Khánh Hòa: hiện diện ở Ninh Hòa, Nha Trang, Diên Khánh, Cam Lâm,...

Tình trạng bảo tồn:

Loài cây khá phổ biến. Phân bố rộng ở nhiều địa phương.

Công dụng:

Gỗ mềm, không bền; dùng làm chất đốt.
Thành phần: Hạt có chất béo (12%), tannin (17%), các triterpen khung cycloartan, phytosterol, flavonoid, acid gallic.
Hạt được ép dầu dùng trong công nghệ xà phòng và tổng hợp các chất tẩy rửa.
Theo YHCT: hạt dùng trị giun đũa, giun kim; lá trị tiêu chảy, hạ sốt./.

HỘI BẢO VỆ THIÊN NHIÊN & MT. KHÁNH HÒA

HÌNH ẢNH



Hình 1: Trâm bầu – Thân có gai



Hình 2: Trâm bầu – Cành lá



Hình 3: Trâm bầu - Hoa



Hình 4: Trâm bầu – Trái có 4 cánh